

SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI

Mẫu số 12/ĐK
CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **1457** /PCTT-VPĐK-ĐK

TP.HCM, ngày 30 tháng 10 năm 2024

**PHIẾU CHUYỂN THÔNG TIN
ĐỂ XÁC ĐỊNH NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH VỀ ĐẤT ĐAI
01 HỒ SƠ DỰ ÁN CHUNG CƯ Y1, PHƯỜNG THẠNH MỸ LỢI,
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC**

Kính gửi: Chi cục Thuế Thành phố Thủ Đức.

I. THÔNG TIN VỀ HỒ SƠ THỦ TỤC ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI

- 1.1. Mã hồ sơ: 792711212024000287
1.2. Ngày nhận hồ sơ: ngày 20 tháng 3 năm 2024.

II. THÔNG TIN CHUNG VỀ NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT, CHỦ SỞ HỮU TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

- 2.1. Tên: **Bà NGÔ THỊ BÍCH HẰNG**
2.2. Địa chỉ: Số 4 Nguyễn Hoàng, phường An Phú, Tp.Thủ Đức.
2.3. Số điện thoại liên hệ:..... Email (nếu có):.....
2.4. Mã số thuế (nếu có):.....
2.5. Giấy tờ nhân thân/pháp nhân:
Số.....; ngày cấp:..... nơi cấp.....
2.6. Loại thủ tục cần xác định nghĩa vụ tài chính: Cấp Giấy chứng nhận cho người mua nhà trong dự án phát triển nhà ở.

III. THÔNG TIN VỀ ĐẤT VÀ TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

- 3.1. Thông tin về đất
3.1.1. Thửa đất số: 69 ; Tờ bản đồ số: 9;
3.1.2. Địa chỉ tại: Khu chung cư cao tầng kết hợp thương mại, dịch vụ Y1, Số 1 Phan Văn Đáng, phường Thạnh Mỹ Lợi, Tp.Thủ Đức, Tp.HCM.
3.1.3. Vị trí theo Bảng giá đất:
- Đường/đoạn đường/khu vực: Đường Phan Văn Đáng (đoạn từ đường Đồng Văn Cống đến đường Trương Văn Bang);
- Vị trí thửa đất: Vị trí: 1.

- Chiều sâu của thửa đất (nếu có): ...m.
- Chiều rộng của ngõ/hẻm (nếu có):.....m.

3.1.4 Diện tích thửa đất: 26.319,1m²

- Diện tích sử dụng chung: 26.319,1m²
- Diện tích sử dụng riêng: không m²
- Diện tích phải nộp tiền sử dụng đất/tiền thuê đất:.....m²
- Diện tích không phải nộp tiền sử dụng đất (tiền thuê đất):.....m²
- Diện tích đất trong hạn mức:.....m²
- Diện tích đất ngoài hạn mức:.....m²

3.1.5. Nguồn gốc sử dụng đất:

3.1.6. Mục đích sử dụng đất: Đất ở tại đô thị (xây dựng chung cư cao tầng kết hợp thương mại dịch vụ).

3.1.7. Thời hạn sử dụng đất:

- Ổn định lâu dài
- Có thời hạn:.....năm. Từ ngày/...../..... đến ngày:...../...../.....
- Gia hạn..... năm. Từ ngày/...../..... đến ngày:...../...../.....

3.1.8. Thời điểm bắt đầu sử dụng đất từ ngày:...../...../.....;

3.1.9. Giá đất:.....

3.1.10. Giấy tờ về quyền sử dụng đất: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất T00090/1a ngày 19/10/2009 do Sở Tài nguyên và Môi trường cấp.

3.2. Thông tin về tài sản gắn liền với đất

3.2.1. Loại nhà ở, công trình: Căn hộ D,22.08, tầng 22 - Tháp D; cấp hạng nhà ở, công trình:.....;

3.2.2. Diện tích xây dựng: m²;

3.2.3. Diện tích sàn xây dựng: 105,7m²/diện tích sử dụng: 98,6m²;

3.2.4. Diện tích sở hữu chung::; Diện tích sở hữu riêng: Diện tích sàn xây dựng: 105,7m²/diện tích sử dụng: 98,6m²;

3.2.5. Số tầng: 30 tầng (không kể tầng kỹ thuật) + 0 hầm.

3.2.6. Nguồn gốc:.....

3.2.7. Thời hạn sở hữu đến: năm.

Năm hoàn công: 2020

Kết cấu: Tường gạch, khung BTCT, sàn BTCT, mái BTCT.

IV. THÔNG TIN VỀ NHU CẦU GHI NỢ NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH

- Tiền sử dụng đất:.....
- Lệ phí trước bạ:.....

V. NHỮNG GIẤY TỜ KÈM THEO DO NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT NỘP

- Hợp đồng mua bán căn hộ; Văn bản chuyển nhượng.
- Bản vẽ sơ đồ nhà đất.
- Biên bản bàn giao nhà.
- Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận.

Nơi nhận: ✓

- Như trên;
- Giám đốc Sở (để b/c);
- Văn phòng Sở (để đăng tin);
- Bà Ngô Thị Bích Hằng;
- Lưu: VT, ĐK(HS), Ngọc.

HS: 287/2024 *ngj***KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC****Lê Thành Phương**

